

Số: 23 /2023/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 177/TTr-SXD ngày 31 tháng 10 năm 2023, của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 214/BC-STP ngày 05 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2023 và thay thế Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình.



Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Quết*

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Thái Bình; Đài PT&TH TB;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTXDGT *ct*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Quết
Nguyễn Quang Hưng





ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình

(Kèm theo Quyết định số **23** /2023/QĐ-UBND ngày **17** tháng **11** năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Những nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về việc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Quy chế này là các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản bao gồm:

1. Các cơ quan nhà nước gồm: Các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Cục Thuế tỉnh; Cục Thống kê tỉnh; Ban Quản lý Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, Thành phố.

2. Chủ đầu tư các dự án bất động sản.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan gồm: Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp thực hiện chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên.

3. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo quy định.

Điều 4. Nội dung, thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Nội dung chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gồm:

- a) Số liệu thống kê về nhà ở quy định tại Điều 9 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;
- b) Thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản quy định tại Điều 12 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;
- c) Thông tin, dữ liệu về giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản quy định tại Điều 13 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP;
- d) Số liệu thống kê về thị trường bất động sản quy định tại Điều 14 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

a) Thời hạn gửi thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản về Sở Xây dựng theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 19 Chương III Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Cụ thể:

- Định kỳ hàng quý: trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo;
- Định kỳ hàng năm: trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo;

b) Thời hạn chốt số liệu: 05 ngày trước ngày thực hiện báo cáo.

Điều 5. Hình thức phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

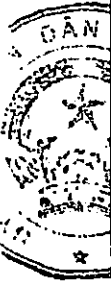
1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung, thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

2. Địa chỉ nơi nhận thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản: Sở Xây dựng tỉnh Thái Bình, số 138, đường Lê Lợi, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; qua hệ thống Mạng văn phòng điện tử liên thông tỉnh Thái Bình; qua địa chỉ email soxaydung@thaibinh.gov.vn.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng, duy trì hệ thống thông tin; định kỳ tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo quy định để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên



địa bàn tỉnh Thái Bình tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>)

2. Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thực hiện khi được chấp thuận.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 7. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng:

Cung cấp các thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản thuộc khu vực nằm ngoài Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp hoặc khu vực giáp ranh nằm cả trong và ngoài Khu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

4. Cục Thuế tỉnh:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu quy định tại khoản 7 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

5. Cục Thống kê tỉnh:

Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về số liệu, kết quả, báo cáo của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở trên địa bàn tỉnh (số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn) về Sở Xây dựng chậm nhất là 15 ngày, kể từ khi các kết quả điều tra, thống kê được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Ban quản lý Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh:

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản thực hiện trong Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án phát triển nhà ở thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý Khu Kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh.

- Định kỳ theo quý phối hợp với Sở Xây dựng gửi văn bản đến các Chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở trong Khu kinh tế và các Chủ đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đề nghị cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản theo quy định khoản 9 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Văn bản Chủ đầu tư cung cấp thông tin, dữ liệu gửi về Sở Xây dựng và Ban quản lý Khu Kinh tế và các Khu Công nghiệp tỉnh để quản lý theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 8 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Định kỳ theo quý cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, khu đô thị thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của cấp huyện.

- Định kỳ theo quý phối hợp với Sở Xây dựng gửi văn bản đến các Chủ đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đề nghị cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản theo quy định khoản 9 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Văn bản Chủ đầu tư cung cấp thông tin, dữ liệu gửi về Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân huyện, Thành phố để quản lý theo quy định.

8. Chủ đầu tư dự án bất động sản:

Cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định khoản 9 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

9. Sàn giao dịch bất động sản:

Cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Tổ chức vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thu thập các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh do cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp.

4. Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

6. Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh trong kế hoạch, nhiệm vụ của Sở Xây dựng và tổ chức thực hiện sau khi được chấp thuận.

7. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, về việc thực hiện chế độ cung cấp thông tin, dữ liệu được quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

8. Công bố các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP trên Cổng thông tin điện tử do đơn vị quản lý;

9. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc tổng hợp, tính toán các chỉ tiêu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 9 và Điều 14 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Tổ chức lập kế hoạch, dự toán kinh phí để điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại địa phương; xây dựng, công khai và tích hợp thông tin quy hoạch vào hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh quy định tại Điều 2 Quy chế này thực hiện trách nhiệm, quyền hạn quy định tại Điều 29 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP

2. Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí để điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại địa phương; xây dựng, công khai và tích hợp thông tin quy hoạch vào hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh do Sở Xây dựng lập; cân đối, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Xây dựng theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh đến Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.